

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 198 /2021/HS-ST

Ngày: 28 – 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nguyên Vũ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Minh Trí.
2. Bà Trần Thanh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu là thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hùng Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 190/TB-TA ngày 06/12/2021; Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 191/TA-TA ngày 13/12/2021 đối với các bị cáo:

1. Lâm Vũ T, sinh năm 1996, tại tỉnh C. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T1, xã Đ, huyện N1, tỉnh C; chỗ ở hiện nay: ấp 2, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn T2 và bà Nguyễn Thị N2; gia đình bị cáo có 4 anh chị em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; bị cáo có vợ tên Võ Lê Hồng L1, sinh năm 1995 và 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 31/01/2020, đến ngày 09/01/2021 được tại ngoại điều tra.

2. Võ Minh T3, sinh năm 2001 tại tỉnh C. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã H, thành phố C, tỉnh C; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn K

và bà Trần Kiều T4 (chết); gia đình bị cáo có 5 chị em, bị cáo là con duy nhất trong gia đình; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 31/01/2020, đến ngày 09/01/2021 được tại ngoại điều tra.

- *Bị hại*: Ngô Văn T5, sinh năm 1993, Địa chỉ: Xóm 6, xã Đ1, huyện T6, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 31/12/2020, Lâm Vũ T điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát: 67- F9-8439 chở Võ Minh T3 đi trên đường X theo hướng từ xã L đi thị trấn H1. Khi đi đến ngã ba giao nhau với đường Y thì thấy anh Ngô Văn T5 điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát: 71A1-007.01 chạy từ phía sau vượt lên xe của T. Do anh T5 điều khiển xe mô tô phát ra âm thanh lớn nên T và T3 thấy khó chịu nên đã điều khiển xe đuổi theo anh T5. Anh T5 thấy vậy tiếp tục điều khiển xe chạy về hướng ngã ba P. Khi chạy đến đoạn đường thuộc khu phố Phước Kiểng, thị trấn H1 anh T5 dừng xe lại, dựng xe sát lề đường bên phải và bỏ chạy vào tiệm cầm đồ Q. Lúc này, T và T3 đuổi tới thì phát hiện xe của anh T5 dừng ven đường nên thẳng gấp làm xe trượt ngã nên cả 02 té ngã. T đi đến đóng cát gần đó lấy một cây xẻng lưỡi sắt dài khoảng 1.5m đập nhiều cái vào xe mô tô biển kiểm soát: 71A1-007.01 của anh T5 thì lưỡi xẻng bị gãy. T cầm cán xẻng bằng gỗ tre đập nhiều cái vào đầu xe, còn T3 cầm lưỡi xẻng đập nhiều cái vào thân xe. Sau khi cả hai đập phá làm hư hỏng xe mô tô mang biển kiểm soát: 71A1-007.01 xong thì bị Công an thị trấn H1 phát hiện bắt quả tang cùng tang vật và chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N để điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng vụ án: 01 cây xẻng lưỡi sắt, cán bằng gỗ tre dài khoảng 1.5m; 01 xe mô tô biển kiểm soát 71A1-007.01; 01 xe mô tô biển kiểm soát 67F9-8439.

Tại Bản kết luận định giá số: 01/KLĐG-HĐĐG ngày 05/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô hiệu Honda CBR mang biển kiểm soát: 71A1-007.01 bị hư hỏng Cong tay thắng bên phải, phần yếm nhựa bên phải đầu xe bị bể, kính chắn gió, yếm xe bằng nhựa bên trái bị bể, bình xăng lớn bị lủng móp, bể ốp nhựa đuôi xe bên trái, bể kính chiếu hậu bên trái, ốp nhựa dưới lốc máy bị thiệt hại là 37.970.700 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra gia đình các bị cáo T và T3 đã bồi thường xong cho người bị hại. Người bị hại đã làm đơn bãi nại cho các bị cáo T và T3 nên không xem xét giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 63/CT.VKS-NT ngày 22/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Lâm Vũ T và Võ Minh T3 về tội “cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm i, s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; 58; 65. Xử phạt bị cáo Lâm Vũ T từ 18 đến 20 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm i, s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; 58; 65. Xử phạt bị cáo Võ Minh T3 từ 16 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 cây xẻng lưỡi sắt, cán bằng gỗ tre dài khoảng 1,5mét là công cụ dùng vào việc phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo Lâm Vũ T và Võ Minh T3 không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều đã khai nhận hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác phù

hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ vụ án, cụ thể: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 31/12/2020, tại khu phố Phước Kiểng, thị trấn H1, huyện N, Lâm Vũ T và Võ Minh T3 đã thực hiện hành vi dùng 01 cây xẻng lưỡi sắt, dài khoảng 1,5m đập phá làm hư hỏng xe mô tô hiệu Honda CBR mang biển kiểm soát: 71A1-007.01 với tổng giá trị tài sản bị hư hỏng là 37.970.700 đồng của anh Ngô Văn T5 thì bị phát hiện bắt quả tang.

Nên có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Lâm Vũ T và Võ Minh T3 đã phạm vào tội “cố ý làm hư hỏng tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) có mức hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

Do đó, cáo trạng số 63/CT.VKS-NT ngày 22/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Lâm Vũ T và Võ Minh T3 là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân, pháp nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo nhận thức rõ được việc làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, thể hiện thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Vì vậy cần được xét xử nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, các bị cáo T và T3 tham gia với vai trò đồng phạm. Các bị cáo đều trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, nhưng bị cáo T tham gia với mức độ tích cực hơn nên xét xử mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên cần cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s, b khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nhận thấy các bị cáo nhất thời phạm tội có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại không có vi phạm gì, thể hiện việc tự cải tạo bản thân tốt. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 cho các bị cáo được hưởng án treo ấn định thời gian thử thách là đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa, tạo điều kiện cho các bị cáo chuộc lại lỗi lầm, sống có ích cho xã hội.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong, người bị hại không có yêu

cầu gì thêm, nên miễn xét.

[5]. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây xẻng lưỡi sắt, cán bằng gỗ tre dài khoảng 1,5 mét là công cụ dùng vào việc phạm tội.

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 67F9-8439 của anh Nguyễn Minh Trí, anh Trí không biết T mượn xe sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả cho anh Trí theo đúng qui định pháp luật.

[6]. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lâm Vũ T và Võ Minh T3 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s, i, b khoản 1 Điều 51; 58; 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Lâm Vũ T và Võ Minh T3 phạm tội “cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lâm Vũ T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm, tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lâm Vũ T cho xã Đ, huyện N1, tỉnh C giám sát giáo dục.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Minh T3 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 08 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Võ Minh T3 cho xã H, thành phố C, tỉnh C giám sát giáo dục.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây xẻng lưỡi sắt, cán bằng gỗ tre dài khoảng 1,5 mét tiêu hủy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/06/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lâm Vũ T và Võ Minh T3 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- TA tỉnh
- VKS, THA, CA
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS, VP

Trần Nguyên Vũ